

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22825104] - PLC (CCQ2305D)
CBGD: Đỗ Phương Nam (280005)

Số SV có mặt: 18

Số bài thi: 18

Số tờ giấy thi: 18

Đỗ Phương Nam *H.K.Nam* *Đỗ Phương Nam* *H.K.Nam*

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123050181	Đỗ Phạm Nhật	An	04/05/2005	CCQ2305D	1	<i>An</i>	5,7	8	7,7
2	2123050142	Đỗ Thanh	Cao	22/06/2005	CCQ2305D	1	<i>Cao</i>	6,3	6,0	6,1
3	2123050171	Não Văn	Diên	02/05/2005	CCQ2305D	1	<i>Não</i>	5,5	5,5	5,5
4	2123050217	Bùi Quốc	Duy	06/01/2004	CCQ2305D	1	<i>Duy</i>	8,5	7,7	8,0
5	2123050167	Đặng Đức	Duy	08/11/2005	CCQ2305D	1	<i>Đ</i>	7	7,7	7,4
6	2123050140	Nguyễn Phạm Mạnh	Duy	30/09/2005	CCQ2305D	0	<i>Vững</i>	0	0	
7	2123050190	Trần Hữu Nam	Khánh	19/11/2005	CCQ2305D	0	<i>Vững</i>	0	0	
8	2123050179	Thạch Hoàng	Linh	12/10/2004	CCQ2305D	1	<i>Th</i>	8,5	9,3	9
9	2123050169	Đặng Hoài	Nam	22/08/2005	CCQ2305D	1	<i>Nam</i>	6	6,3	6,2
10	2123050141	Vũ Xuân	Nguyên	16/11/2005	CCQ2305D	1	<i>Nguyên</i>	7	9,3	8,4
11	2123050143	Cao Lâm Triều	Phát	19/01/2004	CCQ2305D	1	<i>Phat</i>	7,5	9,3	8,6
12	2123050147	Phạm Huỳnh	Phúc	18/02/2005	CCQ2305D	1	<i>Phuc</i>	7,5	5,5	6,3
13	2123050158	Quảng Đại	Sang	19/10/2005	CCQ2305D	1	<i>Sang</i>	7,0	7,5	7,3
14	2123050157	Trương Ngọc	Thái	04/09/2005	CCQ2305D	1	<i>Th</i>	7,5	6,3	6,8
15	2123050191	Võ Triệu	Thiên	01/05/2005	CCQ2305D	1	<i>Th</i>	8	7,7	7,8
16	2123050187	Phạm Công	Tiến	20/04/2005	CCQ2305D	1	<i>Tiến</i>	8	7,5	7,8
17	2123050164	Nguyễn Lê Thành	Trung	19/06/2005	CCQ2305D	1	<i>Trung</i>	8	7,5	7,8
18	2123050148	Bùi Đan	Trường	13/04/2005	CCQ2305D	1	<i>Trường</i>	7,5	6,3	6,8
19	2123050159	Châu Ngọc	Tuy	05/01/2005	CCQ2305D	1	<i>Tuy</i>	7,3	6	6,5
20	2123050154	Lê Tiến Anh	Việt	03/07/2005	CCQ2305D		<i>Văn</i>	5	0	2,0
21	2123050156	Trịnh Minh	Vọng	07/02/2005	CCQ2305D	1	<i>Vọng</i>	6,3	5	5,5